**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ LỚP 6,7,8,9**

Học kì II, năm học 2019 – 2020

*(Điều chỉnh theo công văn số 111/BGDĐT-GDTrH ngày 30/3/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo)*

**LỊCH SỬ 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề**  | **Tiết** | **Bài dạy**  | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** | **Nội dung tích hợp** | **Nội dung kiểm tra** | **Thiết bị, đồ dùng****dạy học** | **Ghi chú** |
| **Chủ đề: Các cuộc đấu tranh giàng độc lập thời kì Bắc thuộc (từ những năm 40 đến TK IX) từ bài 17 đến bài 23** |
|  | **19** | Bài 17. Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng (năm 40) | *- Mục 1: chỉ giới thiệu nguyên nhân cuộc khởi nghĩa.- Mục 2: truyền thuyết: đọc thêm* | *\* Giáo dục đạo đức:* Mục : Tinh thần hòa bình và đoàn kết. Ý thức độc lập tự chủ và trách nhiệm với đất nước. | KTBCĐG KT sự chuẩn bị của hs | Lược đồ: Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, máy chiếu | Đã thực hiện |
|  | **20** | Bài 18. Tr­ưng V­ương và cuộc kháng chiến chống quân xâm lư­ợc Hán |  |  | *\* Giáo dục đạo đức:* Ý thức độc lập và trách nhiệm với đất nước, tinh thần đoàn kết.*\* Giáo dục bảo vệ môi trường:* Mục 2:Giáo dục ý thức bảo vệ các di tích lịch sử. | KT bài cũ đầu giờTrình bày Ng/nhân, diễn biến, kết quả…) của cuộc khởi nghĩa hai Bà Trưng. | Lược đồ: Kháng chiến chống quân xâm lược Hán,- Tranh: đền thờ Hai Bà Trưng-Máy chiếu. | Đã thực hiện |
|  | **21** | Bài 19. Từ sau Trưng Vương đến trước Lý Nam Đế |  |  | *\* Giáo dục đạo đức:* Ý thức độc lập và trách nhiệm với đất nước, tinh thần đoàn kết. | KT bài cũ đầu giờ | Lược đồ Âu Lạc từ TK I -> IV | Đã thực hiện |
| **Chủ đề: Các cuộc đấu tranh giàng độc lập thời kì Bắc thuộc (từ những năm 40 đến TK IX)** | **22 - 24** | Từ bài 20 đến bài 23 | Dạy các nội dung chính sau:1.Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và cuộc sống của nhân dân Giao Châu. | Tập trung vào các nội dung:- Chính trị: trực tiếp cai trị, chia quận huyện.- Văn hóa: thực hiện đồng hóa về văn hóa. | ***\* Giáo dục đạo đức:*** ***-* Mục 4.** Ý thức độc lập và trách nhiệm với đất nước, tinh thần đoàn kết.- Khởi nghĩa mai Thúc Loan, Phùng Hưng. Ý thức trách nhiệm với đât nước. Ý thức độc lập, tự chủ. Tinh thần đoàn kết. | KTBCĐG: KT sự chuẩn bị của hs | Sơ đồ phân hóa xã hộiMáy chiếu, Tranh: lăng bà Triệu, Lược đồ: Khởi nghĩa Lí Bí. Lược đồ: Nước ta thời thuộc Đường thế kỉ VII-IX, Lược đồ: Khởi nghĩa Mai Thúc Loan, Đình thờ Phùng Hưng. |  |
| 2.Các cuộc đấu tranh giành độc lập tiêu biểu từ năm 40 đến TK IX, tập trung vào Cuộc khởi nghĩa Lý Bí. Nước Vạn Xuân. | *Tổ chức dạy học với việc hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê (tên cuộc khởi nghĩa, thời gian, địa điểm, người lãnh đạo, kết quả, ý nghĩa)* |
|  | **25** | Bài 24. N­ước Cham-pa từ thế kỷ II đến thế kỷ X | Mục 2. Tình hình kinh tế, văn hóa Cham - pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X  | Tập trung chủ yếu vào lĩnh vực văn hóa  | ***\*Tích hợp nội dung về văn hóa- lịch sử Đông Nam Á:*** - HS biết được nước Cham-pa là một trong những quốc gia cổ đại ở khu vực Đông Nam Á;- Liên hệ vị trí của vương quốc Cham-pa là một trong những quốc gia cổ đại ở miền Trung Việt Nam. Văn hóa của Cham-pa chịu ảnh hưởng rất lớn của nền văn hóa Ấn Độ về chữ viết, tôn giáo và kiến trúc đặc sắc của Cham-pa còn tồn tại đến hiện nay trên đất nước Việt Nam. | KT bài cũ đầu giờ: Nêu sự thay đổi của nước ta thời Đường. | Máy chiếu, bảng phụTranh ảnh về văn hóa, kiến trúc Chăm-paLược đồ các nước Đông Nam Á |  |
|  | **26** | Bài 25. Ôn tập ch­ương III |  |  |  | KT 15 phút | Máy chiếu, bảng phụ |  |
|  | **27** | Làm bài kiểm tra viết (1 tiết) |  |  |  |  | Đề kiểm tra |  |
| **Chủ đề: Bước ngoặt lịch sử ở đầu TK X**  | **28** |  Bài 26. Cuộc đấu tranh giành quyền tự chủ của họ Khúc,họ D­ương. Bài **27.** Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938) | Cả 2 bài  | Tích hợp, cấu trúc lại 2 bài thành chủ đề***:*** *Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X* với hai nội dung sau: 1. Họ Khúc dựng quyền tự chủ
2. Chiến thắng Bạch Đằng năm 938.
 | ***\* Giáo dục đạo đức:*** Khúc Thừa Dụ xây dựng quyền tự chủ. Dương Đình Nghệ chống quân xâm lược Nam Hán (930-931). Ý thức độc lập, tự chủ. Tinh thần đoàn kết.***\* Giáo dục đạo đức:*** Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nam Hán và chiến thắng bạch Đằng năm 938. Ý thức trách nhiệm với đât nước. Ý thức độc lập, tự chủ. Tinh thần đoàn kết. | KTBCĐGKTsự chuẩn bị của hsKT bài cũ đầu giờ: Công lao của họ Họ Khúc trong đấu tranh giành độc lập cho đất nước và công cuộc củng cố nền tự chủ. | - Máy chiếu- Lược đồ: Kháng chiến chống quân Nam Hán lần thứ nhất- Lược đồ: Chiến thắng Bạch Đằng, Tranh: Trận chiến trên sông Bạch Đằng, Tranh: Lăng Ngô Quyền |  |
|  | **29** | Lịch sử địa phương  |  |  | ***\* Giáo dục đạo đức:*** Ý thức trách nhiệm với tổ quốc. Ý thức trách nhiệm trong gìn giữ và phát huy di tích quốc gia đặc biệt. Ý thức độc lập và trách nhiệm với đất nước, tinh thần đoàn kết.***\* Giáo dục bảo vệ môi trường:*** Bồi dưỡng ý thức bảo vệ, phát huy tác dụng giáo dục di tích văn hóa. ĐKTN được lợi dụng dẫn tới thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm | KTBCĐGKT sự chuẩn bị của hs | Máy chiếu, tài liệu lịch sử địa phương: Di tích bãi cọc Bạch Đằng trên sông Bạch Đằng, Bảo tàng Bạch Đằng… |  |
|  | **30** | Kiểm tra học kỳ II  |  |  |  |  | Đề kiểm tra |  |

**LỊCH SỬ 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề**  | **Tiết** | **Bài dạy**  | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** | **Nội dung tích hợp** | **Nội dung kiểm tra** | **Thiết bị, đồ dùng****dạy học** | **Ghi chú** |
|  | **37** | **Bài 18:** Cuộc kháng chiến của nhà Hồ và phong trào khởi nghĩa chống quân Minh đầu thế kỷ XV |  |  |  | KT sự chuẩn bị bài của HS. | Máy chiếu, Phiếu học tập. | Đã thực hiện |
|  | **38** | **Bài 19:** Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) (3 tiết)Tiết 1 (Mục I) | Mục II và III: dạy khái lược- Chú ý phân tích sâunguyên nhân thắng lợivà ý nghĩa lịch sử (mục3) | ***\* Giáo dục đạo đức:******-*** Tiểu sử Lê Lợi, Nguyễn Trãi. Nguyên nhân thắng lợi. Ý thức trách nhiệm với tổ quốc. Tinh thần đoàn kết. ***\* Giáo dục môi trường:*** cuộc khởi nghĩa nhanh chóng lan ra khắp nước; Lê Lợi và nghĩa quân xây dựng căn cứ địa vững chắc trong lòng dân và những nơi hiểm yếu để phát triển cuộc chiến đấu; các trận thắng quyết định do tinh thần quyết chiến, quyết thắng của nhân dân và biết lợi dụng tình hình hiểm trở, tiêu biểu là trân Chi Lăng- Xương Giang. | KTBCĐG:- C/s cai trị của nhà Minh đối với nước ta.- DB cuộc k/n Lam Sơn gđ 1418-1823.- Chiến thắng của quân Lam Sơn từ cuối 1424-cuối 1426. | Máy chiếu, lược đồ Cuộc tiến công ra Bắc của nghĩa quân Lam Sơn. Lược đồ Trận Tốt Động – Chúc Động, Trận Chi Lăng – Xương Giang trong SGK. | Đã thực hiện |
|  | **39** | **Bài 19:** Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) (3 tiết)Tiết 2 (Mục II) |
|  | **40** | **Bài 19:** Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) (3 tiết)Tiết3 (Mục III) |
|  | **41** | **Bài 20:** Nư­ớc Đại Việt thời Lê Sơ (1428- 1527) Tiết 1 (Mục I) |  | ***\* Giáo dục môi trường:*** tổ chức bộ máy chính quyền các cấp, chứng tỏ đất nước thống nhất và hung mạnh; khai hoang, phục hóa, phát triển các ngành nghề truyền thống ở các địa phương; các công trình về văn hóa, giáo dục vệ các di sản, công trình kiến trúc … | KTBCĐG:- Nguyên nhân thắng lợi, YNLS của cuộc k/n Lam Sơn.- Tổ chức bộ máy chính quyền thời Lê Sơ.- C/s phát triển nền kinh tế của nhà Lê Sơ.  | Lược đồ Đại Việt thời Lê Sơ. tranh ảnh: Bia Tiến sĩ trong Văn Miếu tại Hà Nội.  | Đã thực hiện |
|  | **42** | **Bài 20:** Nư­ớc Đại Việt thời Lê Sơ (1428- 1527) Tiết 2 (Mục II) | Mục 2: Xã hội (*Chỉ nêu các giai cấp).* | Đã thực hiện |
|  | **43** | **Bài 20:** Nư­ớc Đại Việt thời Lê Sơ (1428- 1527) Tiết 3 (Mục III) | Mục IV. Một số danh nhân văn hóa xuất sắc của dân tộc : Không dạy |  |
|  |  | **Bài 21:** Ôn tập ch­ương IV | Khuyến khích học sinh tự học |  |  |  |  |  |
|  |  | **Bài 22:** Sự suy yếu của nhà n­ước phong kiến tập quyền | Cả bài không dạy. |  |  |  |  |  |
|  | **44** | **Bài 23:** Kinh tế, văn hóa thế kỉ XVI-XVIII (1 tiết) | Mục I. Kinh tế Mục II. Văn hóa  | - Chỉ nêu khái quát nét chính về kinh tế - Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê những thành tựu văn hóa tiêu biểu.  |  | KTBCĐG:-Nguyên nhân, DB k/n nông dân TK XVI.- Tình hình kinh tế Đàng Ngoài. | Máy chiếu, kênh hình, tư liệu.  |  |
|  |  | **Bài 24:** Khởi nghĩa nông dân Đàng Ngoài thế kỷ XVIII.  | Cả bài không dạy. |  |  |  |  |  |
|  | **45** | Bài 25. Phong trào Tây Sơn ( 3 tiết)Tiết 1: Mục I | Mục I. Khởi nghĩa nông dân Tây Sơn Mục II. Tây Sơn lật đổ chính quyền họ Nguyễn và đánh tan quân xâm lược Xiêm, Mục III. Tây Sơn lật đổ chính quyền họ Trịnh, Mục IV.2. Quang Trung đại phá quân Thanh (1789) Mục IV.1 (Không dạy) | Chỉ yêu cầu nêu nguyên nhân cuộc khởi nghĩaKết hợp Mục II, Mục III và Mục IV.2 thành Mục. *Diễn biến phong trào Tây Sơn*, chỉ hướng dẫn học sinh lập niên biểu.  | ***\* Giáo dục đạo đức:***Nghĩa quân lấy của người giàu chia cho người nghèo, xóa nợ cho nông dân và bãi bỏ nhiều thư thuế. Nhận được tin cấp báo, Nguyễn Huệ lên ngôi Hoàng đế (12/1978) lấy niên hiệu là Quang Trung lập tức tiến quân ra Bắc. Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử. - Khởi nghĩa Tây Sơn lan rộng khắp nơi trong nước; Các chiến thắng ***\* Giáo dục môi trường:*** căn cứ địa của nghĩa quân Tây Sơn được xây dựng nơi hiểm yếu, được nhân dân ủng hộ, tham gia rồi lan rộng ở Đàng Trong và ra Đàng Ngoài, chống các thế lực phong kiến trong nước và chiến thắng quân xâm lược nước ngoài; Những trân thắng lớn: trận Rach Gầm, Xoài Mút và trận Ngọc Hồi- Đống Đa. | KTBCĐG:- Nguyên nhân dẫn đến sự bùng nổ phong trào nông dân Đàng Ngoài.- Nguyên nhân, DB, KQ, YN trận Rạch Gầm, Xoài Mút.- Quân Tây Sơn lật đổ CQ pk Trịnh, Nguyễn, Lê. | Máy chiếu. Lược đồ Căn cứ địa Tây Sơn. Khởi nghĩa chống các thế lực Phong kiến.. Chiến thắng Rạch Gầm Xoài Mút. Trận đánh đồn Ngọc Hồi – Đống Đa trong sgk. |  |
|  | **46** | Bài 25. Phong trào Tây Sơn (tiếp theo)Tiết 2: Mục II: Diễn biến phong trào Tây Sơn |
|  | **47** | Bài 25. Phong trào Tây Sơn (tiếp theo)Tiết 3: Mục II: Diễn biến phong trào Tây Sơn |
|  |  |  |
|  |  | **Bài 26:** Quang Trung xây dựng đất n­ước | Cả bài không dạy. |  |  |  |  |  |
|  | **48** | Lịch sử địa phư­ơng (bài 2; Mục 2) |  |  | ***\* Giáo dục đạo đức:*** Tổ chức hội nghị Bình Than (Hải Dương) , Hội nghị Diên Hồng. Di tích danh thắng Yên Tử | Kiểm tra sự chuẩn bị bài của HS. | TLLS ĐP |  |
|  | **49** | Làm bài tập lịch sửÔn tập |  |  |  | Kiểm tra sự chuẩn bị bài của HS. | Bảng phụ,  |  |
|  | **50** | Làm bài kiểm tra viết(1 tiết) |  |  |  |  | Đề kiểm tra |  |
| **Chủ đề: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn** | **51** | Mục I. 1. Nhà Nguyễn lập lại chế độ phong kiến tập quyền Mục II. Các cuộc nổi dậy của nhân dân: Không dạy | Chỉ giới thiệu về sự thành lập nhà Nguyễn  |  | ***\* Giáo dục môi trường:***  (cả bài)Nhà Nguyễn lập lại chế độ phong kiến tập quyền sau khi đánh thắng vương triều Tây Sơn, Nguyễn Ánh lên ngôi vua, thiết lập chế độ hành chính trong cả nước từ trung ương đến địa phương.***\* Giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo:*** Mô tả được quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các vuaNguyễn. | KTBCĐG: Chính sách ngoại thương của nhà Nguyễn với các nước phương Tây. | Lược đồ hành chính Việt Nam thời Nguyễn. Lược đồ nổ dậy của nhân dân chống vương triều Nguyễn nửa đầu thế kỷ XIX.  |  |
|  | **52** | Bài 28**:** Sự phát triển của văn hoá dân tộc cuối thế kỉ XVIII- Nửa đầu thế kỷ XIX | Mục I.1.Văn học Mục II. Giáo dục, khoa học - kĩ thuật | Khuyến khích học sinh tự học Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các thành tựu tiêu biểu | ***\* Giáo dục môi trường:*** - Về nghệ thuật hàng loạt tranh dân gian xuất hiện (sử dụng các nguyên vật liệu trong tự nhiên), nhiều công trình kiến trúc đạt được trình độ nghệ thuật cao. | KTBCĐG:- Nét chính về 3 cuộc k/n lớn ở nửa đầu TKXIX.- Thành tựu nghệ thuật. | Tranh ảnh: Chăn trâu thổi sáo.Chùa Tây Phương, Ngọ Môn. Hải Thượng Lãn Ông. |  |
|  |  | Bài 29. Ôn tập chương V và chương VI  | Cả bài  | Khuyến khích học sinh tự học |  |  |  |  |
|  |  | Bài 30. Tổng kết  | Cả bài  | Không dạy  |  |  |  |  |
|  | **53** | Lịch sử địa phư­ơng (Bài 2: Mục 3) |  |  | - Giá trị đạo đức: Tinh thần hòa bình, tinh thần đoàn kết. - Giá trị đạo đức: Ý thức trách nhiệm với tổ quốc.- Giá trị đạo đức: Ý thức trách nhiệm trong gìn giữ và phát huy di tích quốc gia đặc biệt. |  | TLLSĐP |  |
|  | **54** | Kiểm tra HK II |  |  |  |  |  |  |

**LỊCH SỬ 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Chủ đề**  | **Tiết** | **Bài dạy**  | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** | **Nội dung tích hợp** | **Nội dung kiểm tra** | **Thiết bị, đồ dùng****dạy học** | **Ghi chú** |
| **19** | **Chủ đề:“Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ năm 1858 đến năm 1884”.** | **36** | Bài 24. Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến năm 1873 | Mục I. Thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và Mục II. Cuộc kháng chiến chống Pháp từ năm 1858 đến năm 1873 | Không dạy quá trình xâm lược của thực dân Pháp, chỉ tập trung vào các cuộc kháng chiến tiêu biểu từ 1858 – 1873 | ***\* Giáo dục đạo đức:*** Khi Pháp tấn công Gia Định nhân dân địa phương tự động nổi lên đánh giặc. Cuộc kháng chiến của nhân dân ở 6 Tỉnh Nam Kì. Ý thức trách nhiệm khi tổ quốc bị xâm.Tinh thần đoàn kêt.Ý thức trách nhiệm khi tổ quốc bị xâm lăng.***\* Giáo dục bảo vệ môi trường:*** Bồi dưỡng ý thức bảo vệ, phát huy tác dụng giáo dục di tích văn hóa. Dựa vào ĐKTN để làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm |  | Bản đồ Đông Nam ÁLược đồ TDP đánh chiếm và các cuộc KN chống Pháp ở 6 tỉnh Nam Kì (1859-1874) | Đã thực hiện |
| **20** | **37** | Bài 25. Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 – 1884) | Mục I. Thực dân Pháp đánh Bắc Kì lần thứ nhất. Cuộc kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Kì;Mục II.Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai. Nhân dân Bắc Kì tiếp tục kháng chiến trong những năm 1882 –1884. | Chỉ chọn sự kiện tiêu biểu, những diễn biến chính, tập trung vào cuộc kháng chiến ở Hà Nội (1873 – 1882) | ***\* Giáo dục đạo đức:*** Cuộc chiến đấu của nhân dân giữ thành Hà Nội. Tinh thần đoàn kêt.Ý thức trách nhiệm khi tổ quốc bị xâm lăng. ***\* Giáo dục bảo vệ môi trường:*** treo bản đồ Việt Nam giới thiệu vị trí Cầu Giấy -> Bồi dưỡng ý thức bảo vệ, phát huy tác dụng giáo dục di tích văn hóa. |  | Bản đồ Đông Nam ÁLược đồ TDP đánh chiếm và các cuộc KN chống Pháp ở 6 tỉnh Nam Kì (1859-1874) |  |
| **21** | **Chủ đề: “Phong trào kháng chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX”** | **38** | Bài 26. Phong trào kháng chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX | Mục I: Cuộc phản công của phái chủ chiến tại kinh thành Huế, vua Hàm Nghi ra “Chiếu Cần vương” | - Không dạy chi tiết, cần khắc sâu nhân vật Tôn Thất Thuyết, tập trung vào phong trào Cần vương. | ***\* Giáo dục đạo đức:*** Tôn Thất Thuyết nhân danh vua Hàm Nghi ra chiếu Cần Vương. Tinh thần đoàn kết. Ý thức trách nhiệm khi tổ quốc bị xâm lăng.- Tinh thần đoàn kêt.* Ý thức trách nhiệm khi tổ quốc bị xâm lăng.

***\* Giáo dục bảo vệ môi trường:*** ý thức bảo vệ môi trường. | KT bài cũ giữa giờNêu nội dung chủ yếu của điều ước Hac-Măng (1883) và điều ước Pa-Tơ-nốt (1884). | Lược đồ khởi nghĩa Hương Khê.Tranh vũ khí của nghĩa quân Phan Đình Phùng.Phiếu học tậpBảng phụ |  |
| Mục II. Những cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào Cần vương | - Chỉ tập trung vào cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 -1896) |
| **22** | **39** | Bài 27. Khởi nghĩa Yên Thế và phong trào chống Pháp của đồng bào miền núi cuối thế kỉXIX | Mục I. Khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913) | - Chỉ nêu nguyên nhân bùng nổ. Diễn biến cuộc khởi nghĩa Yên Thế, hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu. |  | KT 15 phút | Lược đồChân dung Hoàng Hoa Thám |  |
| **23** |  | **40** | Kiểm tra 1 tiết |  |  |  | Kiểm tra định kì | Đề kiểm tra |  |
|  |  |  | Bài 28. Bài 28. Trào lưu cải cách Duy Tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX  | Cả bài | Không dạy |  |  |  |  |
| **24** | Chủ đề: “Xã hội Việt Nam từ năm 1897 đến năm 1918” | **41** | Bài 29. Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và những chuyển biến về kinh tế, xã hội ở Việt Nam | Mục I. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897 – 1914) | Mục I: Chỉ nêu ngắn gọn chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và lý giải mục đích của cuộc khai thác. | ***\* Giáo dục đạo đức:*** Ý thức trách nhiệm với đất nước.Tinh thần đấu tranh vì tự do, bình đẳng.***\* Giáo dục bảo vệ môi trường:*** Hậu quả nặng nề chính sách khai thác thuộc địa của Pháp đến kinh tế, xã hội, môi trường sống và điều kiện tự nhiên của nước ta như thế nào? | KT bài cũ đầu giờ | Bản đồ Liên bang Đông Dương |  |
| Mục II. Những chuyển biến của xã hộiViệt Nam | - Hướng dẫn học sinh tự học |
| **25** | **42** | Bài 30. Phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918 | Mục I. Phong trào yêu nước trước Chiến tranh thế giới thứ nhất | Mục I: Không trình bày diễn biến các phong trào yêu nước, chỉ nhấn mạnh đến hai xu thế cứu nước chính: bạo động và cải cách | ***\* Giáo dục đạo đức:*** Ý thức trách nhiệm với đất nước.Tinh thần đấu tranh vì tự do, bình đẳng.***\* Giáo dục bảo vệ môi trường:*** **-**  Bồi dưỡng ý thức bảo vệ, phát huy tác dụng giáo dục di tích văn hóa. Vị trí địa lý các địa phương nổ ra các cuộc đấu tranh- Đôi nét về quê hương của Hồ Chí Minh. Bước đầu cuộc hành trình hướng đi cứu nước của Bác… | KT bài cũ đầu giờ | + Lược đồ hành trình ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn ái Quốc + Tranh Nguyễn Tất Thành trên bến nhà Rồng |  |
| Mục II.1. Chính sách của thực dân Pháp ở Đông Dương trong thời chiến | Khuyến khích học sinh tự học |
| Mục II.2. Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế (1916). Khởi nghĩa của binh lính và tù chính trị ở Thái Nguyên (1917) | Không dạy |  |
| **26** |  | **43** | Ôn tập lịch sử Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1918 |  | Hướng dẫn HS lập bảng các sự kiện tiêu biểu |  | KT sự chuẩn bị của học sinh | Bảng thống kêPhiếu học tập |  |
| **27** |  | **44** | Lịch sử địa phương |  |  | - Nội dung tích hợp: Nguồn gốc và đặc điểm của công nhân mỏ than Quảng Ninh. - Giá trị đạo đức: Phát huy tinh thần đoàn kết của công nhân mỏ Quảng Ninh. |  |  |  |
| **28** |  | **45** | Kiểm tra HK II |  |  |  |  |  |  |
|  |  **LỊCH SỬ 9** |  |  |  |  |  |
| **Tuần** | **Chủ đề** | **Tiết** | **Bài dạy** | **Nội dung** **điều chỉnh** | **Hướng dẫn** **thực hiện** | **Nội dung tích hợp** | **Nội dung kiểm tra** | **Thiết bị, đồ dùng****dạy học** | **Ghi chú** |
| **19** |  | **19** | Bài 16. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài trong những năm 1919 – 1925 | Mục II. Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô (1923 – 1924) và Mục III. Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc ( 1924 -1925)  | Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kênhững sự kiện tiêu biểu, không dạy chi tiết.  | - Nội dung tích hợp: Hoạt động yêu nước của Nguyễn ái quốc từ năm 1919-1925. - Giá trị đạo đức: Ý thức trách nhiệm với đất nước. - Giá trị đạo đức: Tinh thần đấu tranh vì tự do, bình đẳng. | Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh | Lược đồ hành trình tìm đường cứu nước của lãnh tụ Nguyễn Ái QuốcTranh ảnh về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc | Đã thực hiện |
|  | **20** | Bài 17. Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng Cộng sản ra đời | Mục I. Bước phát triển mới của phong trào cách mạng Việt Nam ( 1926 – 1927)  | Không dạy  |  |  |  | Đã thực hiện |
| **20** |  | **21** | Bài 18. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời  | Mục II. Luận cương chính trị (10 -1930)  | Tự học có hướng dẫn | ***\* Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh****:*- Giáo dục ý thức, trách nhiệm đối với đất nước, phấn đấu không mệt mỏi cho sự ra đời của Đảng và Hội nghị thành lập Đảng (3/2/1930).- Giáo dục học sinh lòng biết ơn và kính yêu đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, củng cố lòng tin vào Đảng.\* ***Tích hợp giáo dục chủ quyền biển đảo:*** Sự lãnh đạo của đảng đối với vấn đề Biển Đông. |  |  | Đã thực hiện |
|  | **22** | Bài 19. Phong trào cách mạng trong những năm 1930 -1935  | Mục I. Việt Nam trong thời kì khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933)  | Không dạy  | Cuộc đấu tranh của nhân dân trên cả nước với đỉnh cao là Xô Viết Nghệ Tĩnh. - Tinh thần đoàn kết.- Tinh thần đấu tranh vì tự do, bình đẳng.***\* Giáo dục bảo vệ môi trường:*** Đặc điểm các vị trí diễn ra các phong trào cách mạng.. ( Xô Viết – Nghệ Tĩnh)***\* Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh****:*- Giáo dục ý thức, trách nhiệm đối với đất nước, phấn đấu không mệt mỏi cho sự ra đời của Đảng và Hội nghị thành lập Đảng (3/2/1930).- Giáo dục học sinh lòng biết ơn và kính yêu đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, củng cố lòng tin vào Đảng. |  |  | Đã thực hiện |
|  | Mục II. Phong trào cách mạng 1930 – 1931 với đỉnh cao là Xô viết – Nghệ Tĩnh  | Chỉ nêu thời điểm bùng nổ, địa phương nơi phong trào diễn ra mạnh mẽ nhất và ý nghĩa của phong trào.  |
|  |  |  | Bài 20. Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936- 1939  | Cả bài  | Không dạy  |  |  |  |  |
|  |  |  | Bài 21. Việt Nam trong những năm 1939 - 1945  | Cả bài  |  Không dạy  |  |  |  |  |
| **21** |  | **23** | Bài 22. Cao trào cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 | Mục I. Mặt trận Việt Minh ra đời (19-5- 1941) | Chỉ nêu sự thành lập Mặt trận Việt Minh và nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa của Mặt trận Việt Minh |  | Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh | Tranh, ảnh, tư liệu về đội VNTTGPQ,Ảnh Bác ở Pắc Pó |  |
| Mục II.2. Tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 | Tự học học có hướng dẫn |  | Lược đồ khu giải phóng |
|  | **24** | Bài 23. Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa | Mục II. Giành chính quyền ở Hà NộiMục III. Giành chính quyền trong cả nước | Sắp xếp, tích hợp Mục II và III thành Mục. *Diễn biến Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.* Chỉ hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các sự kiện tiêu biểu. | - Nội dung tích hợp: Cuộc đấu tranh của nhân dân Hà Nội và nhân dân cả nước. - Giá trị đạo đức: Tinh thần đoàn kết. - Giá trị đạo đức: Tinh thần đấu tranh vì tự do, bình đẳng, hòa bình. | KTBCĐGĐảng cộng sản Đông Dương đã có những chủ trương và khẩu hiệu gì để đẩy phong trào cách mạng  | Lược đồ Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945Ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập |  |
| **22** | Chủ đề: Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám đến toàn quốc kháng chiến | **25** | Bài 24. Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 – 1946) | Mục I. Tình hình nước ta sau Cách mạng Tháng Tám |  | ***\* Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh:*** - Giáo dục cho học sinh lòng yêu nước, kính yêu lãnh tụ, có tinh thần cách mạng và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và lòng tự hào dân tộc.- Giáo dục tinh thần yêu nước, những sách lược khôn khéo mềm dẻo của Hồ Chí Minh trong việc đối phó với thù trong giặc ngoài, kí các Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) Tạm ước (14-9-1946) hòa hoãn với Pháp nhưng vẫn giữ vững được độc lập. | Kiểm tra 15 phút | - Máy chiếu, bảng phụ.- Tranh cử tri Sài Gòn bỏ phiếu bầu Quốc hội khóa I, tranh lớp bình dân học vụ, tranh nhân dân góp gạo chống giặc đóiTranh đoàn quân Nam tiến vào Nam chiến đấu |  |
| Mục II. Bước đầu xây dựng chế độ mới | Chỉ nêu sự kiện bầu cử Quốc hội lần đầu tiên trong cả nước ( 6-1-1946) |  |
| Mục III. Giệt giặc đói, giặc dốt, giải quyết khó khăn về tài chính |  |
| **26** | Mục IV. Nhân dân Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược | Chỉ nêu sự kiện thực dân Pháp đánh chiếm ủy ban Nhân dân Nam Bộ và cơ quan Tự vệ thành phố Sài Gòn (23-9-1945) mở đầu cuộc xâm lược nước ta lần thứ hai và chính sách hòa hoãn với quânTưởng. |  |
| Mục II. Bước đầu xây dựng chế độ mớiMục III. Diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính.Mục IV. Nhân dân Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lượcMục V. Đấu tranh chống quân Tưởng và bọn phản cách mạngMục VI. Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) và Tạm ước Việt – Pháp (14-9-1946) | Tích hợp các Mục II,Mục III, Mục IV, Mục V, Mục VI của bài thành **Mục.*“Củng cố chính quyền cách mạng và bảo vệ độc lập dân tộc”.*** |  |
| **23** |  | **27** | Bài 25. Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946- 1950) | Mục I. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ ( 19-12-1946). | Chỉ nêu nguyên nhân cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược | - Nội dung tích hợp: Cuộc đấu tranh của nhân dân ở Hà Nội và căn cứ địa Việt Bắc. - Giá trị đạo đức: Tinh thần đoàn kết. - Giá trị đạo đức: Tinh thần đấu tranh vì tự do, bình đẳng, hòa bình.***\* Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh:*** Giáo dục tinh thần yêu nước quyết tâm chống Pháp của Người.- Giáo dục cho học sinh tấm gương tận tuỵ đối với CMVN của chủ tịch HCM, lòng cảm phục tinh thần chiến đấu anh dũng của quân dân ta và sự lãnh đạo tài tình sáng suốt của Đảng. | KTBCĐGKT sự chuẩn bị của HS | Lược đồ chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947 |  |
| Mục II. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 | Chỉ nêu ý nghĩa của cuộc chiến đấu trong các đô thị |
|  | **28** | Mục IV. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947 | chỉ nhấn mạnh kết quả, ý nghĩa lịch sử |
| MụcV. Đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện | Không dạy |
| **24** |  | **29** | Bài 26. Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950 -1953) | Mục I. Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950 | Không trình bày chi tiết diễn biến, nhấn mạnh kếtquả, ý nghĩa của chiến dịch | ***\* Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh:*** Giáo dục HS lòng yêu nước, tinh thần cách mạng, tinh thần đoàn kết dân tộc, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng... | KTBCĐGKT sự chuẩn bị của HS | - Máy chiếu, bảng phụ.- Lược đồ chiến dịch biên giới thu đông- Tranh đại hội đại biểu lần 2 của Đảng, tranh những đại biểu tham dự đại hội toàn quốc lần thứ nhất |  |
| Mục II. Âm mưu đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Đông Dương của thực dân Pháp | Tự học có hướng dẫn |
| Mục III. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2-1951) | Chỉ tập trung vào nội dung cơ bản và ý nghĩa củaĐại hội đại biểu lần thứ II của Đảng |
| Mục IV. Phát triển hậu phương kháng chiến về mọi mặt | Không dạy |
|  | **30** | Bài 27. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953 – 1954) | Mục I. Kế hoạch Nava của Pháp - Mĩ |  | ***\* Giáo dục đạo đức:*** Diễn biến kết quả của chiến dich.* Tinh thần đoàn kêt.
* Ý thức trách nhiệm khi tổ quốc bị xâm lăng.

- Tinh thần đấu tranh vì tự do, bình đẳng, hòa bình.***\* Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh****:*- Giáo dục tinh thần yêu nước quyết tâm chống Pháp của Người.- Giáo dục cho học sinh tấm gương tận tuỵ đối với CMVN của chủ tịch HCM, lòng cảm phục tinh thần chiến đấu anh dũng của quân dân ta và sự lãnh đạo tài tình sáng suốt của Đảng. | KTBCĐGKT sự chuẩn bị của HS | Tranh : hoạt động của nhân dân cả nước chuẩn bị cho chiến dịch lịch sử Điện Biên PhủPhiếu học tập. Bảng phụ |  |
| Mục II. Cuộc tiến công chiến lược Đông– Xuân 1953 – 1954 và chiến dịch lịchsử Điện Biên Phủ 1954 | Hướng dẫn học sinh lập niên biểu sự kiện chính, tập trung vào chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ |
| **25** |  | **31** | Mục III. Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương (1954) | Chỉ tập trung vào nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Giơ-ne-vơ. |
| Mục IV. Ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp |  |
|  | **32** | Kiểm tra 1 tiết |  |  |  | Kiểm tra định kì | Đề kiểm tra |  |
| **26** |  | **33** | Bài 28. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mĩ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 – 1965) | Mục I. Tình hình nước ta sau Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Đông Dương | Chỉ nêu khái quát tình hình miền Bắc và miền Nam sau Hiệp định Giơ-ne-vơ | ***\* Giáo dục đạo đức:*** Diễn biến phong trào Đồng khởi. Phong trào đấu tranh chống chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mĩ.* Tinh thần đoàn kêt.
* Ý thức trách nhiệm khi tổ quốc bị xâm lăng.

- Tinh thần đấu tranh vì tự do, bình đẳng, hòa bình. | Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh | - Máy chiếu, Video, bảng phụ.- Tranh đồng bào Hà Nội đón bộ đội và tiếp quản thủ đô, tranh Nông dân được chia ruộng trong cải các ruộng đất- Lược đồ phong trào Đồng khởi- Tranh chiến thuật trực thăng vận, tranh phá ấp chiến lược khiêng nhà về làng cũ |  |
| Mục II. Miền Bắc hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, cải tạo quan hệ sản xuất (1954 - 1960) | Không dạy |
| Mục III. Miền Nam đấu tranh chống chế độ Mĩ - Diệm, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới ‘‘Đồng khởi’’ (1954-1960) | Chỉ nhấn mạnh kết quả và ý nghĩa lịch sử của phong trào ‘‘Đồng khởi’’ |
| Mục IV. Miền Bắc xây dựng bước đầu cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội (1961 -1965) | Tự học có hướng dẫn |
| Mục V.2. Chiến đấu chống chiến lược ‘‘Chiến tranh đặc biệt’’ của Mĩ | Hướng dẫn học sinh lập thống kê các sự kiện tiêu biểu. |
|  | **34** | Bài 29. Cả nước trực chiến đấu chống Mĩ, cứu nước (1965 – 1973) | Mục I.2. Chiến đấu chống chiến lược ‘‘Chiến tranh cục bộ’’ của Mĩ | Mục 2.Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu |  | KTBCĐGKT sự chuẩn bị của HS |  |  |
| Mục II. Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mĩ, vừa sản xuất(1965-1968) | Tự học có hướng dẫn |
| **27** |  | **35** | Mục III.2. Chiến đấu chống chiến lược ‘‘Việt Nam hóa chiến tranh’’ và ‘‘Đông Dương hóa chiến tranh’’ của Mĩ (1969- 1973) | Mục 2. Hướng dẫn học sinh lập niên biểu sự kiện tiêu biểu |
|  | Mục IV. Miền Bắc khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của Mĩ (1969-1973) | Tự học có hướng dẫn |
|  | Mục V. Hiệp định Pa-ri năm 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam | Chỉ nêu nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Pa-ri năm 1973. |  |  |  |  |
|  | **36** | Bài 30. Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973 1975) | Mục II. Đấu tranh chống “bìnhđịnh - lấn chiếm”, tạo thế và lực, tiến tới giải phóng hoàn toàn miềnNam | Khuyến khích học sinh tự học | ***\* Giáo dục đạo đức:*** Nguyên nhân thắng lợi. Ý nghĩa lịch sử Trách nhiệm phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc***\* Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh****-* Liên hệ với tấm gương Bác Hồ, giáo dục cho học sinh tinh thần chiến đấu, thực hiện di chúc thiêng liêng của Người. | Kiểm tra 15 phút | - Máy chiếu. bảng phụ+ Tư liệu về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân1975.+ Lược đồ chiến dịch Tây Nguyên, Huế-Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.+ Lược đồ cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.+ Tranh: Bộ chỉ huy chiến dịch Hồ Chí Minh Xuân 1975.+ Tranh: Quân ta giải phóng cố đô Huế.+ Tranh: Xe tăng của quân đội ta tiến vào Dinh Độc lập. |  |
| **28** |  | **37** |  | Mục III. Giải phóng hoàn toàn miền Nam, giành toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc | Chỉ nêu khái quát chủ trương kế hoạch giải phóng miền Nam. Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các sự kiện tiêu biểu của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975. |
|  | **38** | Bài 31. Việt Nam trong những năm đầu sau đại thắng Xuân 1975 | Mục I. Tình hình hai miền Bắc - Nam sau đại thắng Xuân 1975 | Không dạy | ***\* Giáo dục bảo vệ môi trường:*** Thách thức của nhân dân ta trong công cuộc xây dựng đất nước: ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu…***\* Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh****-* Liên hệ với tấm gương Bác Hồ, giáo dục cho học sinh tinh thần chiến đấu, thực hiện di chúc thiêng liêng của Người.***\* Giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo:***- Trình bày được sự thống nhất đất nước về mặt nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 – 1979, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biểnđảo. | Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh | - Máy chiếu, bảng phụ.- Tranh đoàn tàu thống nhất, tranh Quốc huy Tranh : một số thành tựu của đất nước (1986- 2000) |  |
|  | Mục III. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975-1976) | Chỉ nêu chủ trương và các biện pháp thực hiện thống nhất đất nước về mặt nhà nước. |
| **29** |  | **39** | Bài 33. Việt Nam trên đường đổimới đi lên chủ nghĩa xã hội (từ năm 1986 đến năm2000) | Mục I. Đường lối đổi mới của Đảng | Tập trung vào nội dung đường lối đổi mới của Đảng |  | Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh | - Máy chiếu, bảng phụ |  |
|  | Mục II. Việt Nam trong 15 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 – 2000) | Chỉ khái quát những thành tựu tiêu biểu trong kế hoạch 5 năm 1986 -1990. |
|  | **40** | Bài 34. Tổng kết lịch sử Việt Nam từ sau chiến tranh thế giới thứ nhất đến năm 2000 | Cả bài | Tự học có hướng dẫn |  |  |  |  |
| **30** |  | **41** | Lịch sử địa phương |  |  | - Nội dung tích hợp: Cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ của quân dân Quảng Ninh- Giá trị đạo đức: Trách nhiệm phát huy truyền thống tốt đẹp của nhân dân Quảng Ninh | Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh | Tư liệu địa phương |  |
|  | **42** | Kiểm tra HKII |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **DUYỆT CỦA BGH****Hiệu trưởng****Hoàng Đình Thỏa** | **DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN****Tổ trưởng****Hoàng Thị Bích Liên** | **NGƯỜI THỰC HIỆN****Đặng Thị Nguyệt Bàn Minh Dương** |